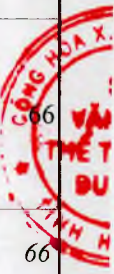


BIỂU PHÂN KHAI CHI TIẾT NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN DỰ ÁN 6
BẢO TỒN PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CÁC DTTS
GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH NĂM 2024 CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Kế hoạch số 39 /KH-SVHTTDL ngày 11/3/2024 của Sở VH TT&DL)

TT	NỘI DUNG	ĐVT	Số lượng	Kinh phí		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					SNTW	SNĐP
1	2	3	4	5	6	
TỔNG NGUỒN VỐN				11.769	11.183	586
I	Nguồn vốn năm 2023 chuyển sang			1.667	1.584	83
1	Hỗ trợ trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Bộ	13	356	338	18
2	Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch tại các vùng đồng bào DTTS&M kết hợp với nghiên cứu, khảo sát tiềm năng du lịch, lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng cho các vùng đồng bào DTTS&MN	Chương trình	1	1.311	1.245	66
	<i>Hỗ Truyền thông Hà Giang - điểm đến du lịch mới nổi hàng đầu Châu Á</i>	Chương trình	1	1.311	1.245	66
II	Nguồn vốn năm 2024			10.102	9.599	503
1	Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hoá di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số	Cuộc	4	2.300	2.187	113
1.1	<i>Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hoá di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Dao (Dao đỏ, Dao áo dài), Tày, Pu Páo huyện Bắc Mê</i>	Cuộc	1	650	618	32
1.2	<i>Khảo sát, sưu tầm, tư liệu hoá di sản văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc Hoa (Hán), Pu Páo, Lô Lô của huyện Đông Văn</i>	Cuộc	1	550	523	27
1.3	<i>Khảo sát, sưu tầm, tư liệu hoá di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Mông (Mông trắng), Bó Y, Giáy huyện Quán Bạ, Yên Minh, Mèo Vạc</i>	Cuộc	1	650	618	32
1.4	<i>Tổ chức kiểm kê thực hành then Tày (Di sản UNESCO) tại các huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, Quán Bạ, Bắc Mê, Xin Mần và thành phố Hà Giang</i>	Cuộc	1	450	428	22
2	Tổ chức bảo tồn lễ hội truyền thống tại các địa phương khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch		2	700	664	36
2.1	<i>Bảo tồn Lễ cúng rừng của người Giáy xã Đông Hà, huyện Quán Bạ</i>	Lễ hội	1	350	332	18
2.2	<i>Bảo tồn Tết Khu cù tê dân tộc La Chí, xã Bàn Phùng, huyện Hoàng Su Phì</i>	Lễ hội	1	350	332	18
3	Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một	C.trình	1	650	618	32
3.1	<i>Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc Nùng, Xin Mần</i>	C.trình	1	650	618	32
4	Xây dựng mô hình văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số	Mô hình	1	500	475	25



TT	NỘI DUNG	ĐVT	Số lượng	Kinh phí		
				Tổng kinh phí	Trong đó	
					SNTW	SNĐP
1	2	3	4	5	6	
	Xây dựng 01 mô hình di sản kết nối gắn với hành trình du lịch di sản để phát triển cộng đồng các dân tộc thiểu số có di sản tương đồng: Xây dựng mô hình kết nối di sản văn hóa phi vật thể Thực hành Then của người Tày (Di sản đã được UNESCO ghi danh) trong hành trình Du lịch	Mô hình	1	500	475	25
5	Xây dựng nội dung, xuất bản mỗi ấn phẩm xuất bản sách, đĩa, đĩa phim tư liệu về văn hoá truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số (tái bản sách Cờ Lao, Pu Péo, Bồ Y)	Bộ	3	800	760	40
6	Xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số	CLB	22	1.418	1.347	71
7	Tổ chức mỗi hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số trong các Ngày hội giao lưu, Liên hoan nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các DTTS	Cuộc	1	180	171	9
8	Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho mỗi xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Tủ sách	42	1.227	1.166	61
9	Hỗ trợ trang thiết bị tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Thôn	40	727	691	36
10	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể	Lớp	7	400	380	20
11	Hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số; Chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch tại các vùng đồng bào DTTS&M kết hợp với nghiên cứu, khảo sát tiềm năng du lịch, lựa chọn xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng cho các vùng đồng bào DTTS&MN		1	1.200	1.140	60

